

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-PT
Ngày 13/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Giáp Thị H cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Giáp Thị H, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1992, tại huyện T, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giáp Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; chồng: Tô Quang D, sinh năm 1988; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31 tháng 5 năm 2019 đến nay; có mặt.

2. Vy Trung K, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1994, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Hồng C, sinh năm 1968 và bà Trần Hồng Y, sinh năm 1973; vợ: Văn Thị Hồng N, sinh năm 1998; con: Có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân:

Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 28/5/2019 đến ngày 31/5/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

3. Đinh Thị Đ, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1959, tại huyện V, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn C (đã chết) và bà Lê Thị K, sinh năm 1934 chồng: Tô Quang L, sinh năm 1953; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31 tháng 8 năm 2019 đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2019, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thu H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua điều tra xác định hàng ngày H nhận ghi số lô, số đề khách đánh trực tiếp hoặc do Đinh Thị Đ nhắn tin chuyển đến, sau đó H tổng hợp rồi chuyển lại cho người phụ nữ tên M hoặc một người đàn ông Trung Quốc không rõ tên tuổi, địa chỉ để hưởng tiền chênh lệch. Xác định số tiền đánh bạc ngày 18/5/2019 là 4.540.800 đồng, số tiền đánh bạc ngày 28/5/2019 là: 14.137.600 đồng. Hưởng lợi số tiền: 115.300 đồng. Qua điều tra, làm rõ Đinh Thị Đ thường nhận các số lô, đề do khách đánh trực tiếp hoặc do Giáp Thị H chuyển đến. Cơ quan điều tra đã xác định được vào đánh bạc 08 lần cụ thể như sau: Ngày 20/5/2019 đánh bạc với số tiền là 17.881.500 đồng; Ngày 21/5/2019 đánh bạc với số tiền là 7.383.000 đồng; Ngày 22/5/2019 đánh bạc với số tiền là 15.073.600 đồng; Ngày 23/5/2019 đánh bạc với số tiền là 35.684.800 đồng; Ngày 24/5/2019 đánh bạc với số tiền là 31.060.000 đồng; Ngày 25/5/2019 đánh bạc với số tiền là 37.821.200 đồng; Ngày 26/5/2019 đánh bạc với số tiền là 12.159.100 đồng; Ngày 28/5/2019 đánh bạc với số tiền là 16.577.100 đồng. Hưởng lợi tổng số tiền là: 4.682.100 đồng. Tại Cơ quan điều tra, Giáp Thị H khai nhận được nhận các tin nhắn zalo nội dung đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề do Vy Trung K và một người phụ nữ tên Liên chuyển đến. Qua điều tra, xác định Giáp Thị H đánh bạc 04 lần, cụ thể: Ngày 18/4/2019 đánh bạc với số tiền là 9.567.840 đồng; Ngày 19/4/2019 đánh bạc với số tiền là 4.466.260 đồng; Ngày 25/5/2019 đánh bạc với số tiền là 20.322.000 đồng; Ngày 28/5/2019 đánh bạc với số tiền 18.976.800 đồng. Vy Trung K khai nhận được nhận các số lô, đề do Hứa Văn L chuyển đến rồi chuyển lại cho Giáp Thị H để hưởng chênh lệch. Cơ

quan điều tra đã xác định được số tiền đánh bạc của Vy Trung K ngày 28/5/2019 là 19.520.000 đồng; Ngày 25/5/2019 đánh bạc với số tiền là 20.322.000 đồng. Hưởng lợi tổng số tiền là: 616.000 đồng. Hứa Văn L thừa nhận được đánh bạc với K vào ngày 28/5/2019 với số tiền là 19.520.000 đồng.

Tại bản án số: 105/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Thị Đ; căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Giáp Thị H, Vy Trung K: Xử phạt bị cáo Đinh Thị Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Xử phạt bị cáo Vy Trung K 10 (mười) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 04 (bốn) ngày, (từ ngày 28/5/2019 đến ngày 31/5/2019). Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án; Xử phạt bị cáo Giáp Thị H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Giáp Thị H, Đinh Thị Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Vy Trung K kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo Giáp Thị H, Đinh Thị Đ vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Vy Trung K bổ sung kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo về tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, do đó mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Bị cáo Vy Trung K phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự. Do đó, bị cáo Vy Trung K không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Vy Trung K, Giáp Thị H, Đinh Thị Đ có cung cấp đơn xin xác nhận hoàn cảnh của Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú và nộp biên lai thu tiền phạt bổ sung cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, sửa Bản án Hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Giáp Thị H, Vy Trung K và Đinh Thị Đ, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Giáp Thị H, Vy Trung K, Đinh Thị Đ về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Tại phiên tòa, các bị cáo Giáp Thị H, Đinh Thị Đ vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Vy Trung K bổ sung kháng cáo xin giảm hình phạt.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cụ thể: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Giáp Thị H, Đinh Thị Đ, Vy Trung K phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đinh Thị Đ có chồng là ông Tô Quang L được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, bị cáo đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó mức hình phạt 12 (mười hai) tháng tù đối với bị cáo Đinh Thị Đ, 10 (mười) tháng tù đối với bị cáo Vy Trung K và Giáp Thị H là phù hợp.

[3] Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, một trong những điều kiện người bị kết án phạt tù được hưởng án treo là không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, do đó bị cáo Vy Trung K không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Vy Trung K, Giáp Thị H, Đinh Thị Đ cung cấp đơn xin xác nhận về hoàn cảnh của Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú; các bị cáo nộp tiền phạt bổ sung, tiền truy thu, tiền án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau: Bị cáo Vy Trung K nộp tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng, tiền truy thu 616.000 đồng, tiền án phí 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0005483 ngày 09/01/2020; bị cáo Đinh Thị Đ nộp tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng, tiền truy thu 21.259.200 đồng, tiền án phí 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0005479, AA/2015/0005478, AA/2015/0005482, ngày 09/01/2020; bị cáo Giáp Thị H nộp tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng, tiền án phí 200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0005481, AA/2015/0005480, ngày 09/01/2020. Đây là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Giáp Thị H, Vy Trung K, Đinh Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Thị Đ, Vy Trung K, Giáp Thị H.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Giáp Thị H, Vy Trung K, Đinh Thị Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 105/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể:

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Đ 09 (chín) tháng tù, về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vy Trung K 07 (bảy) tháng tù, về tội Đánh bạc, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 04 (bốn) ngày, (từ ngày 28/5/2019 đến ngày 31/5/2019). Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Giáp Thị H 07 (bảy) tháng tù, về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Giáp Thị H, Vy Trung K, Đinh Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Về hiệu lực pháp luật: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 13/01/2020)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Cao Lộc;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- CCTHADS huyện Cao Lộc;
- Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

(Đã ký)

Chu Long Kiếm